

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/DS-ST

Ngày: 17/8/2020

V/v: *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Diệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quách Tử Diệc

2. Ông Lê Việt Hùng

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ không tham gia phiên tòa .

Ngày 17 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 73/2020/TLST – DS, ngày 13 tháng 5 năm 2020, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2020/QĐXXST-DS, ngày 09 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần S

Địa chỉ: Số 266-268, NKKN, quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch D.** Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Cao Hồng S.** Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP S. (Theo giấy ủy quyền số: 3978/2019/GUQ-PL ngày 16/12/2019).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Phú Q.** Chức vụ: CV. Quản lý nợ - Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần S - Chi nhánh Vĩnh Long. Địa chỉ: Số 35B, đường 3/2, phường Z, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long. (Theo văn bản ủy quyền ngày 09/5/2020).

2. Bị đơn: Anh Huỳnh Văn D, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 131/9, ấp A, xã Q, huyện H, tỉnh Vĩnh Long.

NHẬN THẤY:

- *Tại đơn khởi kiện cũng như các lời khai trong quá trình giải quyết nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S có anh Nguyễn Phú Q đại diện trình bày:* Ngày 28/6/2018 Ngân hàng TMCP S có cho anh Huỳnh Văn D vay tiền theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản điều kiện phát hành, sử dụng thẻ, số tiền cấp thẻ sử dụng là 10.000.000đ, số thẻ là 356480 – 8240, mục đích tiêu dùng cá nhân, với lãi suất trong hạn là 2,5%/tháng, thời hạn vay là 05 năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tương đương 3,75%/tháng khi phát sinh quá hạn. Trong quá trình sử dụng thẻ anh D đã sử dụng số tiền 9.800.000đ và đã thực thanh toán số tiền 7.100.000đ. Còn nợ lại số tiền gốc là 4.770.605đ, anh D không trả nợ tiếp cho Ngân hàng, vì vậy Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng anh D cũng không có thiện chí trả nợ. Ngày 22/3/2019 Ngân hàng đã tạm khóa quyền sử dụng thẻ của anh D và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 27/7/2020 anh D còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 4.770.605đ, lãi quá hạn là 2.964.134đ, tổng cộng là 7.734.739đ.

Ngân hàng TMCP S yêu cầu anh Huỳnh Văn D trả cho Ngân hàng số tiền 7.734.739đ, trong đó gốc là 4.770.605đ, lãi quá hạn là 2.964.134đ và phải chịu lãi phát sinh của nợ vay từ ngày 28/7/2020 cho đến khi thanh toán xong nợ theo quy định.

Bị đơn Huỳnh Văn D đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và thông báo về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải hai lần cho anh D đến Tòa án làm việc, người nhà đã từ chối nhận văn bản của Tòa án, Tòa án đã thông báo, niêm yết công khai theo quy định, anh D không đến, vì vậy Tòa án tiến hành quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên toà hôm nay: Ngân hàng TMCP S vẫn giữ nguyên yêu cầu anh Huỳnh Văn D trả số nợ còn thiếu do sử dụng thẻ tín dụng với số tiền gốc 4.770.605đ và tiền lãi quá hạn tính đến ngày 17/8/2020 là 3.089.357đ, tổng cộng là 7.859.962đ và phải chịu lãi phát sinh trên số tiền gốc của nợ vay từ ngày 18/8/2020 cho đến khi thanh toán xong nợ theo quy định.

Anh Huỳnh Văn D đã được Tòa án triệu tập lần 2 đến Tòa án xét xử, anh D vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Anh Huỳnh Văn D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần đến Tòa án để mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, anh D không đến, hiện nay anh Huỳnh Văn D còn đăng ký hộ khẩu thường trú ở ấp Phước Bình A, xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, từ khi anh D bỏ đi không thay đổi địa chỉ. Căn cứ khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số: 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 quy định “Trường hợp đơn khởi kiện, người khởi kiện đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú của người bị kiện, theo địa chỉ được ghi trong giao

dịch, hợp đồng bằng văn bản thì được coi là” Đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú”. Trường hợp người bị kiện thay đổi nơi cư trú mà không thông báo cho người khởi kiện biết về nơi cư trú mới theo quy định tại khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật dân sự năm 2015 thì được coi là cố tình giấu địa chỉ và Tòa án tiếp tục giải quyết theo thủ tục chung mà không đình chỉ việc giải quyết vụ án, vì lý do không tổng đạt được cho bị đơn, nên Tòa án tiến hành thông báo, niêm yết giải quyết vụ án này theo quy định của pháp luật.

Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử đã lập thủ tục niêm yết triệu tập lần hai anh D đến Tòa án xét xử, anh D vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử thống nhất giải quyết vắng mặt anh Huỳnh Văn D.

Ngân hàng TMCP S yêu cầu anh Huỳnh Văn D trả lại số tiền đã vay vốn và tiền lãi là 7.859.962đ việc các bên có làm hợp đồng tín dụng nhưng mục đích vay là chi tiêu cá nhân, nên đây là quan hệ dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 91 Luật tổ chức tín dụng.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] Ngày 25/6/2018 anh Huỳnh Văn D có ký tên yêu cầu cấp thẻ tín dụng của Ngân hàng thể hiện giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng của Ngân hàng TMCP S để vay số tiền 10.000.000đ. Đến ngày 28/6/2018 Ngân hàng mới lập tờ trình cấp thẻ tín dụng tín chấp cho anh D, mục đích vay chi tiêu cá nhân. Với lãi suất trong hạn là 2,5%/tháng, thời hạn vay là 05 năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tương đương 3,75%/tháng khi phát sinh quá hạn. Trong quá trình anh D sử dụng thẻ đã sử dụng được 9.800.000đ và đã thực thanh toán số tiền 7.100.000đ cho Ngân hàng. Còn nợ lại số tiền gốc là 4.770.605đ. Sau đó anh D không trả số tiền vốn và lãi cho Ngân hàng. Tại phiên tòa hôm nay anh D vắng mặt, anh D đã vay tiền của Ngân hàng qua hình thức sử dụng thẻ tín dụng, mà tự ý bỏ đi không thanh toán tiền cho Ngân hàng là vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Vì vậy việc Ngân hàng TMCP S yêu cầu anh Huỳnh Văn D trả số tiền đã vay của Ngân hàng tính đến ngày 17/8/2020 là 7.859.962đ, trong đó gốc là 4.770.605đ, lãi quá hạn là 3.089.357đ và phải chịu lãi phát sinh của nợ vay từ ngày 18/8/2020 cho đến khi thanh toán xong nợ theo quy định là có cơ sở chấp nhận.

Từ những nhận định trên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc anh Huỳnh Văn D phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền 7.859.962đ, trong đó gốc là 4.770.605đ, lãi quá hạn là 3.089.357đ và phải chịu lãi phát sinh của nợ vay từ ngày 18/8/2020 cho đến khi thanh toán xong nợ theo quy định.

[3] *Về án phí:* Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Căn cứ các Điều 463, 465 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 91 Luật tổ chức tín dụng.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. *Xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP S về việc yêu cầu anh Huỳnh Văn D trả số tiền đã vay.

Buộc anh Huỳnh Văn D phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền là 7.859.962đ (Bảy triệu tám trăm năm mươi chín ngàn, chín trăm sáu mươi hai đồng) trong đó gốc là 4.770.605đ, lãi quá hạn là 3.089.357đ và phải chịu tiền lãi phát sinh tính từ ngày 18/8/2020 theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng cho đến khi thanh toán xong nợ theo quy định.

2. Về án phí: Buộc anh Huỳnh Văn D phải nộp 393.000đ (Ba trăm chín mươi ba ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, anh D nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005754 ngày 13/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án xử sơ thẩm báo cho các đương sự được biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Long Hồ
- TAND Tỉnh Vĩnh Long
- THADS huyện Long Hồ: 1
- Các đương sự
- Lưu HSVA:

Võ Thị Hồng Diệp

